TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2017/QĐST-DS.	*Ninh Hải, ngày 01 tháng 6 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành được lập ngày 24/5/2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2017/TLST-DS ngày 03/4/2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Huỳnh Th Th Th** – sinh năm: 1968.
- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Ph Th S –** sinh năm: 1999.

Cùng trú tại: Tr Th 2 – Tr H – Ninh Hải – Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Ph Th S có nghĩa vụ bồi thường cho bà Huỳnh Th Th Th số tiền thiệt hại về tài sản là 5.500.000^{đ} *(Năm triệu năm trăm ngàn đồng)* theo phương thức định kỳ hàng tháng là 500.000^{đ} *(Năm trăm ngàn đồng)* vào ngày 15 dương lịch.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí*:

Anh Nguyễn Ph Th S phải chịu 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Th Th Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Thủy số tiền 300.000^{đ} *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0011823 ngày 30/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu (AV, HS).

Thẩm phán

(đã ký)

Ngô Minh Đăng